

## HỒI THỨ MƯỜI BA

## TẬP NGHỊ TRẦN CẠC MAI SIÊU PHONG

Qua một lúc Mai-Siêu-Phong vẫn ngồi nguyên chỗ cũ rồi bỗng nhiên gân cốt nàng phát ra những tiếng kêu răng rắc rất lạ lùng, ban đầu chậm nhưng mỗi lúc một mau hơn tạo nên một âm thanh đục và hỗn loạn giống như tiếng bấp nổ giòn trong một chiếc nồi rang.

Quách-Tĩnh nhận ra các âm thanh này phát xuất từ nơi các đốt xương trong người Mai-Siêu-Phong. Nhưng bên ngoài tuyệt nhiên không có mảy may cử động.

Mặc dù Quách-Tĩnh không hề hiểu biết gì thuật vận khí làm chuyển các đốt xương trong mình thầy sắt Mai-Siêu-Phong là một thượng thặng võ công kỳ ảo, nhưng với sự kiện lạ lùng đó làm cho Quách-Tĩnh hết sức kinh ngạc. Nó thầm nghĩ: “Thế này thì không trách Tam-Kết đạo trưởng và cả sáu vị ân sư của mình đều phải kiêng dè.”

Những đốt xương trong người thầy sắt Mai-Siêu-Phong cứ chuyển lên răng rắc mãi, cho đến một lúc khá lâu, tiếng răng rắc mới dịu dần và dứt hẳn. Bấy giờ Mai-Siêu-Phong từ từ đứng dậy, thẳng người lên, chống tay vào hai bên hông vặn mình mấy vòng dưới ánh trăng sáng tỏ mồn mọt.

Quách-Tĩnh nhìn thấy quanh mình Mai-Siêu-Phong như có chất dạ quang sáng ánh lên, quán tròn như con rắn bằng bạc. Thấy thế, Quách-Tĩnh kinh ngạc đến cực độ, chú ý nhìn kỹ thì những hào quang quán quanh mình Mai-Siêu-Phong là một chiếc roi rất mềm, màu trắng như ngà, giống như cây roi Kim long chiến của đệ tam sư phụ Hàn-Bửu-Câu, song roi của Hàn-Bửu-Câu chỉ dài sáu thước, còn roi này thì dài gấp mười lần, nghĩa là có đến sáu mươi thước.

Bỗng Mai-Siêu-Phong rút một cái ngọn roi quán trong mình tung ra, tay Mai-Siêu-Phong cầm nơi quãng giữa ngọn roi, mỗi đầu dài hơn ba trượng. Sau khi mỉm một nụ cười tự đắc, Mai-Siêu-Phong vung tay múa roi loang loáng.

Phép múa roi này lại tuyệt kỹ ! Tay Mai-Siêu-Phong không múa nhanh lắm mà ngọn roi loáng như điện, tuyệt nhiên không có một tiếng gió nào,

chỉ thấy hai đầu roi luôn luôn quấn quanh người Mai-Siêu-Phong như hai con rắn bạc đang bảo vệ mọi xâm nhập của đối phương.

Bỗng nhiên, Mai-Siêu-Phong vươn tay phải ra, nắm đầu roi phát lại thì lạ thay, ngọn roi kia cuốn tròn một tảng đá lớn kéo đi và nhấc bổng lên không trung y như một kẻ khổng lồ đã dùng tay bưng khối đá mà đi vậy.

Quách-Tĩnh đang say sưa thưởng thức một môn võ lạ lùng thì chợt đầu roi kia đột nhiên nhắm thẳng vào đầu của Quách-Tĩnh lao tới. Dưới ánh trăng Quách-Tĩnh nhìn rõ đầu roi có móc trên mười chiếc lưỡi câu nhọn hoắt, lấp lánh bằng đồng.

Thất kinh, Quách-Tĩnh vội rút con đao báu, lăm lăm giữ chặt nơi tay, rồi thuận thế chém thẳng vào đầu roi một nhát. Bỗng cánh tay Quách-Tĩnh tê buốt, run rẩy không còn đủ sức nắm con đao nữa. May thay, sau lưng Quách-Tĩnh có một bàn tay thò ra và đẩy vội chiếc đầu roi của Mai-Siêu-Phong xuống, làm cho đầu roi đánh trượt sang một bên.

Quách-Tĩnh toàn thân toát mồ hôi hột, nghĩ thầm: “Nếu không được đạo trưởng nhanh tay giúp đỡ thì con đao của mình đã bị đầu roi của yêu phụ cuốn đi mất rồi, mà bản thân của mình cũng lâm nguy mất.”

Mai-Siêu-Phong thực quả vô tình cứ thản nhiên luyện lấy ngọn roi không hề để ý. Qua một lúc lâu, Mai-Siêu-Phong thu ngọn roi lại quấn ngang mình như một con rắn, rồi thò tay phải vào bọc, trên ngực, lôi ra một cái gói lớn, không rõ bên ngoài bọc bằng da hay bằng vải.

Mai-Siêu-Phong đặt gói ấy trên một tảng đá, hai tay sờ soạng như muốn thu mối dây để mở ra là phải. Nhưng, nghĩ ngợi một chút, rồi chẳng biết sao, Mai-Siêu-Phong rảo bước đi lại vài vòng, trở về chỗ cũ, đưa tay nâng chiếc gói lên, bỏ vào túi áo nơi ngực, đoạn phẳng phẳng tụt xuống vách đá dễ dàng như một thói quen vậy.

Lúc này Quách-Tĩnh mới dám cử động mạnh, đứng phắt dậy nhìn Tam-Kết đạo nhân với nét mặt còn lơ láo.

Tam-Kết đạo nhân nói:

—Chúng ta cần phải theo đuổi nó, xem nó tác quái nơi nào.

Dứt lời, đạo nhân túm lấy Quách-Tĩnh như xách một con chồn, cất bước lần theo vách đá phẳng phẳng tụt xuống.

Núi đá này về mặt sau tuy hiểm trở, nhưng thật ra có nhiều chỗ bám được. Mai-Siêu-Phong mù mắt, nên bất chấp những đường ngoe ngoắt thuận tiện, cứ gặp đâu phi thân vượt qua đó, dẫu là chỗ khó khăn.

Hai người vừa đặt chân tới triền núi thì đã thấy Mai-Siêu-Phong thoăn thoắt như một cái bóng ma, nhắm thẳng về hướng Bắc biến dạng. Tam-Kết đạo nhân thấy vậy liền nắm tay Quách-Tĩnh giục:

Quách-Tĩnh nhận ra các âm thanh này phát xuất từ nơi các đốt xương trong người Mai-Siêu-Phong. Nhưng bên ngoài tuyệt nhiên không có mảy may cử động.

Mặc dù Quách-Tĩnh không hề hiểu biết gì thuật vận khí làm chuyển các đốt xương trong mình thầy sắt Mai-Siêu-Phong là một thượng thặng võ công kỳ ảo, nhưng với sự kiện lạ lùng đó làm cho Quách-Tĩnh hết sức kinh ngạc. Nó thầm nghĩ: “Thế này thì không trách Tam-Kết đạo trưởng và cả sáu vị ân sư của mình đều phải kiêng dè.”

Những đốt xương trong người thầy sắt Mai-Siêu-Phong cứ chuyển lên răng rắc mãi, cho đến một lúc khá lâu, tiếng răng rắc mới dịu dần và dứt hẳn. Bấy giờ Mai-Siêu-Phong từ từ đứng dậy, thẳng người lên, chống tay vào hai bên hông vận mình mấy vòng dưới ánh trăng sáng tỏ mồn một.

Quách-Tĩnh nhìn thấy quanh mình Mai-Siêu-Phong như có chất dạ quang sáng ánh lên, quán tròn như con rắn bằng bạc. Thấy thế, Quách-Tĩnh kinh ngạc đến cực độ, chú ý nhìn kỹ thì những hào quang quán quanh mình Mai-Siêu-Phong là một chiếc roi rất mềm, màu trắng như ngà, giống như cây roi Kim long chiến của đệ tam sư phụ Hàn-Bửu-Câu, song roi của Hàn-Bửu-Câu chỉ dài sáu thước, còn roi này thì dài gấp mười lần, nghĩa là có đến sáu mươi thước.

Bỗng Mai-Siêu-Phong rút một cái ngọn roi quán trong mình tung ra, tay Mai-Siêu-Phong cầm nơi quãng giữa ngọn roi, mỗi đầu dài hơn ba trượng. Sau khi mỉm một nụ cười tự đắc, Mai-Siêu-Phong vung tay múa roi loang loáng.

Phép múa roi này lại tuyệt kỹ ! Tay Mai-Siêu-Phong không múa nhanh lắm mà ngọn roi loáng như điện, tuyệt nhiên không có một tiếng gió nào, chỉ thấy hai đầu roi luôn luôn quán quanh người Mai-Siêu-Phong như hai con rắn bạc đang bảo vệ mọi xâm nhập của đối phương.

Bỗng nhiên, Mai-Siêu-Phong vươn tay phải ra, nắm đầu roi phất lại thì lạ thay, ngọn roi kia cuốn tròn một tảng đá lớn kéo đi và nhấc bổng lên không trung y như một kẻ khổng lồ đã dùng tay bưng khối đá mà đi vậy.

Quách-Tĩnh đang say sưa thưởng thức một môn võ lạ lùng thì chợt đầu roi kia đột nhiên nhắm thẳng vào đầu của Quách-Tĩnh lao tới. Dưới ánh trăng Quách-Tĩnh nhìn rõ đầu roi có móc trên mười chiếc lưỡi câu nhọn hoắt, lấp lánh bằng đồng.

Thất kinh, Quách-Tĩnh vội rút con đao báu, lăm lăm giữ chặt nơi tay, rồi thuận thế chém thẳng vào đầu roi một nhát. Bỗng cánh tay Quách-Tĩnh tê buốt, run rẩy không còn đủ sức nắm con đao nữa. May thay, sau lưng Quách-Tĩnh có một bàn tay thò ra và đẩy vội chiếc đầu roi của Mai-Siêu-Phong xuống, làm cho đầu roi đánh trượt sang một bên.

Quách-Tĩnh toàn thân toát mồ hôi hột, nghĩ thầm: “Nếu không được đạo trưởng nhanh tay giúp đỡ thì con đao của mình đã bị đầu roi của yêu phụ cuốn đi mất rồi, mà bản thân của mình cũng lâm nguy mất.”

—Hãy đi nhanh.

Quách-Tĩnh thấy mình đi lẹ như bay, thân hình nhẹ đến quá nửa. Hai người cứ rà rà đuổi theo chiếc bóng của Mai-Siêu-Phong trên mặt cát bao la bát ngát, mà chẳng rõ là sẽ đi về đâu và đã đi được mấy dặm đường rồi.

Đến lúc tờ mờ sáng, Tam-Kết đạo nhân và Quách-Tĩnh theo dõi đến một doanh trại Mông-Cổ. Đến đó thì bóng Mai-Siêu-Phong bỗng mất hút. Hai người cố nhanh bước, lách mình qua những đoàn lính tuần, rồi lẩn vào nắp kín sau bức vách một tòa nhà màu vàng to lớn ở giữa đại doanh. Họ nằm sát xuống đất dùng chân bò lẩn vào như hai con rắn mối, cố để được trông thấy những sự việc gì diễn biến bên trong.

Thì ra, trong một trường gấm uy hùng có một người mặt giận dữ, đây sát khí đang cầm một con dao chém xả vào đầu một người đang bị chết nằm dưới đất.

Hai thầy trò Quách-Tĩnh sợ hãi, nghĩ bụng: “Người này ở đâu mà tìm đến chốn này chịu chết một cách thảm thương như vậy ?” Thấy nơi đây khá kín đáo, bọn quân canh không thể nào tìm thấy được, thầy trò Quách-Tĩnh lại thò đầu lên cao hơn chút nữa để mục kích cho tận tường hơn.

Người cầm dao chém chết anh chàng cao lớn vừa rồi bỗng quay lại nhìn về phía đằng sau. Quách-Tĩnh chợt trông thấy nhân ra đó là Tang-Côn con ruột của Vương-Hãn, một vị phiên vương tại xứ Mông-Cổ.

Tang-Côn đang cầm con dao đâm máu chùi vào xác chết. Mà miệng thì nói lớn:

Quách-Tĩnh nhận ra các âm thanh này phát xuất từ nơi các đốt xương trong người Mai-Siêu-Phong. Nhưng bên ngoài tuyệt nhiên không có mảy may cử động.

Mặc dù Quách-Tĩnh không hề hiểu biết gì thuật vận khí làm chuyển các đốt xương trong mình thầy sắt Mai-Siêu-Phong là một thượng thặng võ công kỳ ảo, nhưng với sự kiện lạ lùng đó làm cho Quách-Tĩnh hết sức kinh ngạc. Nó thầm nghĩ: “Thế này thì không trách Tam-Kết đạo trưởng và cả sáu vị ân sư của mình đều phải kiêng dè.”

Những đốt xương trong người thầy sắt Mai-Siêu-Phong cứ chuyển lên răng rắc mãi, cho đến một lúc khá lâu, tiếng răng rắc mới dịu dần và dứt hẳn. Bấy giờ Mai-Siêu-Phong từ từ đứng dậy, thẳng người lên, chống tay vào hai bên hông vận mình mấy vòng dưới ánh trăng sáng tỏ môn một.

Quách-Tĩnh nhìn thấy quanh mình Mai-Siêu-Phong như có chất dạ quang sáng ánh lên, quán tròn như con rắn bằng bạc. Thấy thế, Quách-Tĩnh kinh ngạc đến cực độ, chú ý nhìn kỹ thì những hào quang quán quanh mình Mai-Siêu-Phong là một chiếc roi rất mềm, màu trắng như ngà, giống như cây roi Kim long chiến của đệ tam sư phụ Hàn-Bửu-Câu, song roi của Hàn-Bửu-Câu chỉ dài sáu thước, còn roi này thì dài gấp mười lần, nghĩa là có đến sáu mươi thước.

Bỗng Mai-Siêu-Phong rút một cái ngọn roi quán trong mình tung ra, tay Mai-Siêu-Phong cầm nơi quãng giữa ngọn roi, mỗi đầu dài hơn ba trượng. Sau khi mím một nụ cười tự đắc, Mai-Siêu-Phong vung tay múa roi loang loáng.

Phép múa roi này lại tuyệt kỹ ! Tay Mai-Siêu-Phong không múa nhanh lắm mà ngọn roi loáng như điện, tuyệt nhiên không có một tiếng gió nào, chỉ thấy hai đầu roi luôn luôn quán quanh người Mai-Siêu-Phong như hai con rắn bạc đang bảo vệ mọi xâm nhập của đối phương.

Bỗng nhiên, Mai-Siêu-Phong vươn tay phải ra, nắm đầu roi phất lại thì lạ thay, ngọn roi kia cuốn tròn một tảng đá lớn kéo đi và nhấc bổng lên không trung y như một kẻ khổng lồ đã dùng tay bưng khối đá mà đi vậy.

Quách-Tĩnh đang say sưa thưởng thức một môn võ lạ lùng thì chợt đầu roi kia đột nhiên nhắm thẳng vào đầu của Quách-Tĩnh lao tới. Dưới ánh trăng Quách-Tĩnh nhìn rõ đầu roi có móc trên mười chiếc lưỡi câu nhọn hoắt, lấp lánh bằng đồng.

Thất kinh, Quách-Tĩnh vội rút con đao báu, lăm lăm giữ chặt nơi tay, rồi thuận thế chém thẳng vào đầu roi một nhát. Bỗng cánh tay Quách-Tĩnh tê buốt, run rẩy không còn đủ sức nắm con đao nữa. May thay, sau lưng Quách-Tĩnh có một bàn tay thò ra và đẩy vội chiếc đầu roi của Mai-Siêu-Phong xuống, làm cho đầu roi đánh trượt sang một bên.

Quách-Tĩnh toàn thân toát mồ hôi hột, nghĩ thầm: “Nếu không được đạo trưởng nhanh tay giúp đỡ thì con đao của mình đã bị đầu roi của yêu phụ cuốn đi mất rồi, mà bản thân của mình cũng lâm nguy mất.”

—Bằng chứng đã rõ, xin anh chớ áy náy nghi ngờ gì nữa.

Đối diện với Tang-Côn lại cũng một người cao lớn, hùng dũng lên tiếng:

—Thiết-Mộc-Chân nghĩa huynh của ta, là một người uy chấn đại mạc, trí dũng song toàn, ta e việc này khó mà thành tựu.

Tang-Côn cất tiếng cười lạnh lạnh, nói:

—A ! Nếu anh có quý vị nghĩa huynh của anh thì anh cứ đi báo tin này cho nghĩa huynh anh biết, có sao đâu !

Người đối diện đáp:

—Mi là nghĩa đệ của ta mà phụ thân của mi là nghĩa phụ của ta, đãi ta thâm hậu tự thuở bé đến giờ, lẽ đâu ta nữ phụ mi được.

Quách-Tĩnh nhận thấy người đối đáp vừa rồi với Tang-Côn chính là ông bạn kết nghĩa của Đại Hãn Thiết-Mộc-Chân tên gọi Trác-Mộc-Hợp vậy.

Thấy thế, Quách-Tĩnh nghĩ thầm: “À, ra chúng họp nơi đây để bàn mưu đối phó với Đại Hãn Thiết-Mộc-Chân, một đại ân nhân của nhà ta đó.”

Lại nghe một người khác đứng bên cạnh xen vào nói:

—Sau khi thành công, bao nhiêu gia súc, gái đẹp, châu ngọc quý báu của Thiết-Mộc-Chân sẽ thuộc về Tang-Côn Thế tử, còn cả những món vật vĩnh đều về tay Trác-Mộc-Hợp tướng quân. Ta thay mặt hoàng đế Đại Kim quốc sẽ tái phong cho Trác-Mộc-Hợp làm chức Trấn-Bắc-Chiêu-Thảo-Sứ như Thiết-Mộc-Chân có khác gì.

Quách-Tĩnh lấy làm lạ, không biết giọng nói vừa rồi là của kẻ nào mà lại có quyền uy như vậy. Nó muốn nhón mình lên nhìn cho kỹ, nhưng vì người đó đứng khuất, chỉ thấy một bên tai. Nước da người ấy rất trắng, mình mặc chiếc cẩm bào sắc vàng, ngoài phủ một bộ da rái cá. Lối phục sức cực kỳ hoa lệ.

Quách-Tĩnh thầm nghĩ: “Tuy không thấy rõ mặt nhưng hình như mình đã có gặp người này một lần nơi đâu thì phải.” Bỗng Quách-Tĩnh chợt nhớ ra: “Thôi đúng rồi ! Hãn tên Hoàng-Nhan-Liệt, Hoàng tử thứ sáu của Hoàng đế nước Kim, đã một lần sang phong chức cho Thiết-Mộc-Chân Đại Hãn và Vương-Hãn từ ngày mình còn để chỏm ! Thằng anh nó đã ném kích, định giết ta hồi ấy nếu không nhờ có Triết-Biệt, sư phụ của ta bắn tên cho rơi kích mà giải cứu thì mạng ta đâu còn đến ngày nay.” Nghĩ thế, Quách-Tĩnh lấy làm hận. “Nhưng Trác-Mộc-Hợp là bạn thân của Thiết-Mộc-Chân, tại sao lại cùng dự bàn trong việc này ?”

Nguyên Trác-Mộc-Hợp là con người cứng rắn, quý Thiết-Mộc-Chân như quý thân mình. Nhưng vì Hoàng-Nhan-Liệt khéo léo đem miếng đỉnh chung dụ dỗ nên Trác-Mộc-Hợp ban đầu từ chối, sau lại xiêu lòng, quên hẳn tình kin bằng thống thiết.

Sau lời nói của Nhan-Liệt, Trác-Mộc-Hợp khẽ cúi đầu ưng thuận, nói:

—Thôi được ! Nhưng nếu có được mệnh lệnh của Vương-Hãn nghĩa phụ tôi thì tôi mới chịu nghe theo.

Tang-Côn hớn hở nói:

—Tưởng gì chứ việc đó chẳng khó. Ngay hôm nay, lúc trở về ta sẽ xin được mệnh lệnh của cha ta.

Hoàng-Nhan-Liệt xen vào nói:

—Khi quân nước Đại Kim ta nuốt giang san nhà Tống, hai ông mỗi người sẽ thống lãnh mỗi đại đội binh mã đến trợ chiến. Việc thành, tất hai ông được phong thưởng rất hậu. Hai ông sẽ nghiễm nhiên giữ chức Phiên Vương oai trấn Mạc Bắc thì còn vinh dự hơn nữa.

Tang-Côn mặt nở như hoa, cười lớn nói:

—Từ nhỏ đến nay tôi vẫn từng được nghe giang san nhà Tống là một thế giới thần tiên, nhiều vàng bạc, lắm gái đẹp. Nếu có thể được, xin Vương gia cho phép anh em chúng tôi hành binh sang đó một phen để du ngoạn. Được thế, dầu đến chết chẳng dám phàn nàn.

Hoàng-Nhan-Liệt vốn con người nham hiểm, nghe nói cũng cười rõ lên, vui vẻ đáp:

—Được lắm ! Ta hứa sẽ làm vừa lòng. Tuy nhiên, trước nhất phải là việc đối phó với Thiết-Mộc-Chân đã, vì việc này quan hệ và khẩn cấp.

Giữa lúc Quách-Tĩnh đang chăm chú theo dõi câu chuyện thì Tam-Kết đạo nhân khẽ giạt vào ạt áo Quách-Tĩnh một cái và trở tay về đằng sau. Quách-Tĩnh quay đầu lại thì thấy Mai-Siêu-Phong nơi xa xa, tay đang túm bắt được một người và nạn nhân đã mềm nhũn.

Quách-Tĩnh nghĩ thầm: “Bây giờ nó đến đây bắt người đem về núi thí nghiệm. Như vậy các ân sư của mình cũng tạm an tâm một chút. Ta chưa vội về báo, hãy nán lại đây nghe thêm câu chuyện của bọn này xem sao.” Nghĩ thế, Quách-Tĩnh ra dấu cho Tam-Kết, xin để yên cho nó dọ xét.

Chợt nó nghe Tang-Côn lên tiếng:

—Trước đây nhân chuyện bắn chết đôi beo của tôi, Thiết-Mộc-Chân ngoan cố đánh trống lảng bằng cách tự nguyện đem đưa con gái gả cho con trai tôi. Vì nể lời thân phụ tôi, tôi để bàn việc hôn lễ. Được tin thân phụ tôi mới ừ hử cho xong chuyện, chẳng ngờ hấn lại tưởng thật, phái tên này đến để bàn tính chuyện hôn nhân.

Vừa nói Tang-Côn vừa chỉ cái xác chết nằm dưới đất. Qua một nụ cười nham hiểm, Tang-Côn nói tiếp:



—Thật hấn đã hiểu lầm ! Tôi đây là cành vàng lá ngọc có bao giờ lại kết thông gia với quân hổ mang ấy.

Hoàng-Nhan-Liệt hỏi:

—Nay đã giết chết người của Thiết-Mộc-Chân rồi, vậy ông có ý định nào ?

Tang-Côn đáp:

—Phải tương kế tựu kế ! Làm như vậy thì sẽ giết được Thiết-Mộc-Chân không cần kinh động đến binh qua. Tôi sẽ sai một viên tùy cận, ăn nói hoạt bát đến mời hấn ngày mai đến dinh phụ thân tôi để bàn việc hôn lễ. Được tin thân phụ tôi mời, tất hấn phải đến. Hấn lại là một người khí tiết, không bao giờ đem theo binh mã. Chừng đó chúng ta cho một đoàn giáp sĩ mai phục ngang đường, dùng cung tên bắn loạn xạ, dẫu hấn có mình đồng xương sắt cũng chẳng thoát nổi tử thần.

Dứt lời, Tang-Côn phá lên cười rất khoái chí.

Quách-Tĩnh nghe xong sợ toát mồ hôi, lòng căm hờn vì quân phản phúc đã ham miếng đỉnh chung mà toan ám hại Thiết-Mộc-Chân không kể đến tình bạn thiết.

Quách-Tĩnh toan tò mò nghe nữa thì lại thấy đạo nhân gõ nhẹ vào lưng một cái, Quách-Tĩnh quay vội đầu nheo mắt nhìn thì thấy gần nơi chỗ nó nằm lóe ra một luồng gió. Mai-Siêu-Phong đã bước qua đầu, tay xách gọn một xác người nhẹ như con gà, chân vút qua, phút chốc mất dạng.

Đạo nhân không cho Quách-Tĩnh dò la nữa, bảo:

—Như thế đủ rồi ! Mi có nghe Mai-Siêu-Phong hỏi thăm nơi ở của Giang-Nam Lục quái đó chẳng ? Tuy vậy phải gấp trở về, nếu chậm một chút e chẳng kịp.

Dứt lời đạo nhân dắt tay Quách-Tĩnh chạy liền ra ngoài.

Quách-Tĩnh hết sức khai triển võ công khinh thân mà chạy mới kịp đạo nhân. Khi đặt chân đến trước lầu Giang-Nam Lục quái thì trời đã quá trưa.

Tam-Kết đạo nhân bảo Quách-Tĩnh:

—Lâu nay ta vốn dĩ không muốn lộ tông tích là vì sợ Giang-Nam thất quá hiểu lầm ta đối với mi. Nhưng hiện nay công chuyện quá gấp cho nên chẳng cần giấu diếm nữa Mi vào trước thông báo với chư vị ân sư của mi có ta là Đơn-Dương-Tử Mã-Ngọc cần yết kiến Giang-Nam Lục quái.

Thế là hai năm trời đằng đẵng, Quách-Tĩnh theo gót đạo nhân đêm nào cũng luyện tập mãi cho đến nay mới rõ tên của vị đại ân nhân đó. Tuy nhiên, nghe vậy thì biết vậy, Quách-Tĩnh cũng chưa biết cái tên Đơn-Dương-Tử Mã-Ngọc lợi hại thế nào. Nó gật đầu, lẩm bẩm tên đạo sư luôn miệng để khỏi quên, và bôn bả chạy vào lều của các vị sư phụ nó. Quách-Tĩnh vừa đến cửa, chưa vạch hẳn chiếc màn lên thì đã vội kêu lớn:

—Sư phụ ! Sư phụ !

Nhưng phũ phàng thay, hắn vừa chui đầu vào thì hai tay đã bị khóa chặt, đồng thời chân nó bị giật một cái đau nhói lên phải ngã lăn xuống đất. Rồi một tiếng quát cực kỳ to lớn, tiếp theo chiếc nạng sắt nhắm giữa thiên linh cái của Quách-Tĩnh bổ xuống.

Quách-Tĩnh kinh hoàng nhìn rõ người cầm chiếc nạng kia chính là Kha-Trấn-Ác, vị đại sư phụ của mình. Còn làm sao hơn, Quách-Tĩnh đành chịu chết, không kịp nói lời nào nữa.

Giữa lúc nguy cấp đó bỗng nghe một tiếng «keng» điếc tai chói óc, rồi một xác người nhảy bổ lên mình Quách-Tĩnh nằm úp sấp lên như để đỡ đòn cho hắn vậy.

Thấy thế Quách-Tĩnh mở mắt nhìn, thì ra vị đệ thất sư phụ Hàn-Tiểu-Oanh ôm chặt lấy lưng nó, kêu lớn:

—Đại ca ! Xin đại ca thông thả một chút.

Thanh kiếm trong tay Hàn-Tiểu-Oanh vừa rồi bị một chiếc nạng sắt đánh bắn ra xa. Kha-Trấn-Ác ngừng tay, thở dài một tiếng than:

—Thất muội ! Sao em đã đổi ý mau vậy ?

Quách-Tĩnh lúc đó mới hoàn hồn, thấy hai vị sư phụ: Chu-Thông và Toàn-Kim-Phát đang túm chặt lấy hai tay nó. Nó tủi lòng thầm nghĩ: “Chẳng hiểu đầu đuôi ra sao cả ! Nếu không có vị đệ thất sư phụ thương tình cứu mạng nó thì nó đã bị bẻ đầu, dập xương còn đâu tánh mạng.”

Tuy thế, nó thấy mặt Kha-Trấn-Ác vẫn lạnh như tiền, cầm cây nạng trông thấy lăm le nhìn nó, nói:

—Con nào đã dạy mày thuật nội công ? Nếu mày không nói thì nát thầy đừng trách.

Quách-Tĩnh quỳ gối mếu máo thưa:

—Thưa đại sư phụ, ông ta đang ở ngoài cửa lều, xin vào yết kiến lục vị sư phụ. Ông ta bảo đệ tử vào báo trước.

Lục quái kinh ngạc nghĩ thầm: “Người dạy nó là con «Thầy sắt Mai-Siêu-Phong», việc đã rõ ràng như thanh thiên bạch nhật, thế mà nay con yêu nữ ấy còn dám bắt nó dẫn đến đây nữa sao ?” Kha-Trấn-Ác ra lệnh ngầm cho mọi người chuẩn bị vũ khí và giắt ám khí theo, đồng bước ra một lượt.

Vừa vén màn lên, nhìn thẳng ra ngoài, lục quái thấy một đạo sĩ có ba búi tóc xanh đứng chờ, không thấy Mai-Siêu-Phong đâu cả.

Chu-Thông quát lớn:

—Con yêu phụ đó ở đâu không thấy ?

Quách-Tĩnh chợt nhớ ra, kêu lớn nói:

—Đêm vừa rồi đệ tử có gặp nó và sợ nó cũng sẽ tới đây chẳng muộn.

Lục quái nhìn chăm chăm vào mặt đạo nhân, tỏ vẻ nghi ngờ chưa ai dám hỏi câu nào.

Đạo nhân bước tới cúi đầu thi lễ, rồi ôn tồn nói:

—Lâu nay bản đạo rất ngưỡng mộ uy danh của lục vị, may sao hôm nay lại được gặp nơi đây, bản đạo lấy làm sung sướng.

Lúc đó, Chu-Thông mới chịu buông tay đáp lễ và hỏi:

—Xin đạo trưởng cho bọn hèn chúng tôi được biết pháp hiệu.

Quách-Tĩnh nhớ lại lúc nãy nó chưa báo cho lục vị sư phụ biết tên họ nên cướp lời, nói vội:

—Vị này tên là Đơn-Dương-Tử Mã-Ngọc đạo trưởng đó.

Lục quái nghe nói hết hồn vì khách giang hồ ai cũng đã nghe cái tên Đơn-Dương-Tử Mã-Ngọc là đại đồ đệ của Toàn-Chân-giáo mà Giáo tổ là

Vương-Trùng-Dương. Vương-Trùng-Dương từ ngày cỡi hạc về trời thì chính Mã-Ngọc là giáo chủ thay thầy chặn dất cả giáo phái Toàn-Chân. Khuu-Xứ-Cơ chỉ là bậc đàn em của Mã-Ngọc. Lâu nay ai cũng tưởng Mã-Ngọc đóng cửa tu tỉnh nơi nào bí ẩn, ngờ đâu ông ta lại còn nhàn du trong chốn giang hồ.

Với Đơn-Dương-Tử Chưởng giáo Mã-Ngọc trong giang hồ ít người biết tiếng bằng sư đệ Khuu-Xứ-Cơ, tuy rằng võ công Mã-Ngọc hơn Khuu-Xứ-Cơ gấp bội. Mã-Ngọc vốn tính trầm lặng, thích ẩn dật tu hành nên người đời ít gặp và ít biết đến cao danh.

Bọn Giang-Nam Lục quái tuy biết rõ uy danh của Mã-Ngọc, nhưng lâu nay cũng chỉ được nghe tên, chưa hề gặp mặt bao giờ. Thì nay, đột nhiên con người tài ba muôn thuở đó đã đột nhiên đến với họ trong trường hợp bất ngờ.

Kha-Trấn-Ác kính cẩn đáp lễ và nói:

—Có vị Chưởng giáo Toàn-Chân đến nhà mà chúng tôi không biết trước để nghênh đón thật là thất lễ. Chẳng biết đạo trưởng quá bước tìm đến chúng tôi có điều gì chỉ giáo chẳng, hay là do việc Khuu đạo sư hện với chúng tôi tử võ tại đất Gia-Hưng năm nào ?

Mã-Ngọc ung dung đáp:

—Khuu tiện đệ của bản đạo tuy là một kẻ tu hành song tánh còn tham tranh đua với đời nên chưa thuần đạo lý của giáo pháp chúng tôi là: «Thanh tĩnh vô vi». Chính bản đạo đã từng quở trách Khuu tiện đệ nhiều lần, mong hấn sẽ dần dần trở lại cương lĩnh mà luyện tĩnh. Việc hấn hện với quý vị đem đồ đệ so tài, bản đạo tuy biết nhưng không hề lưu ý tới. Hôm nay, bản đạo đến thăm chư vị thật có một điều quan hệ chẳng nhỏ. Số là cách hai năm trước đây, bản đạo có gặp một đứa bé đệ tử của chư vị, vì thấy hấn tâm địa thuần lương nên bản đạo truyền cho hấn một nghệ thuật xoàng giúp hấn cường tráng, gọi là để bảo vệ lấy tuổi trời. Việc này không được sự đồng ý của chư vị, thật bản đạo có lỗi, xin chư vị chớ quở trách.

Lục quái nghe Mã-Ngọc tỏ sự tình, rất đổi ngạc nhiên. Ngờ đâu chính vị Chưởng pháp này là sư huynh của Khuu-Xứ-Cơ lại dạy đệ tử mình để đủ

sức tranh tài với đồ đệ Khưu-Xứ-Cơ. Chuyện thật ly kỳ, song chẳng lẽ con người đạo mạo như Mã-Ngọc lại có thể đối gạt được sao ?

Toàn-Kim-Phát thấy ngượng nên buông tay thả Quách-Tĩnh ra.

Hàn-Tiểu-Oanh vẻ mặt hoan hỉ, hỏi Quách-Tĩnh:

—Có phải vị này đã dạy cho con căn bản nội công chẳng ? Sao lâu nay con không nói thật ?

Vừa nói, Hàn-Tiểu-Oanh vừa đưa tay vuốt mái tóc Quách-Tĩnh mà trong lòng thương mến vô cùng.

Quách-Tĩnh thấy cử chỉ của Hàn-Tiểu-Oanh, sung sướng đến ứa lệ, nó lễ phép thưa:

—Thưa đúng là vị này đã dạy con, nhưng vì đạo trưởng cấm ngặt không cho phép con được tiết lộ.

Mã-Ngọc nói tiếp:

—Sở dĩ lâu nay bản đạo không muốn quý vị biết đến là vì tánh bản đạo thích việc ngao du, không có cơ sở nhất định. Dầu quý vị biết đến cũng chỉ thêm bận lòng; vì vậy, bản đạo tuy ở gần lục quái mà cũng chẳng dám đường đột đến bái kiến, xin chư vị thứ lỗi.

Dứt lời, Mã-Ngọc lại cúi tạ thêm một lễ.

Lục quái thấy cử chỉ của Mã-Ngọc vô cùng khiêm tốn, hình dung lại phẳng phất giống một tiên ông khác xa với Khưu-Xứ-Cơ, nên lấy làm kính phục, đồng vòng tay đáp lễ.

Lục quái toan hỏi đến tông tích Mai-Siêu-Phong thì bỗng đằng xa có tiếng vó ngựa dồn dập đến, rồi một đoàn kỵ binh hơn mười người xông thẳng vào trại dinh của Thiết-Mộc-Chân.

Quách-Tĩnh biết bọn này do Tang-Côn phái đến bàn việc hôn nhân để lừa giết Thiết-Mộc-Chân. Lòng nó lo lắng vô cùng, bèn lần đến bên Kha-Trấn-Ác thưa:

—Đại sư phụ, tiểu tử xin phép được sang bên trưởng Đại Hãn một chút rồi trở lại ngay.

Kha-Trấn-Ác đang hối hận về chuyện nóng nảy vừa qua của mình toan giết thằng bé. Bây giờ nghe Quách-Tĩnh nói, ông ta sợ để nó ra ngoài rủi Mai-Siêu-Phong bắt gặp thì khốn, nên vội cản lại:

—Chẳng nên đâu con ! Lúc này con phải đi gần thầy, kéo rủi ro yêu phụ bắt được thì khốn đó !

Quách-Tĩnh không biết cách nào nói nữa, đành lặng người đi, ruột nóng như lửa đốt.

Kha-Trấn-Ác thuật lại cho Mã-Ngọc nghe câu chuyện trước đây mười năm ông ta đã đấu chiến với vợ chồng «Hắc Phong Song Sát» trên ngọn đồi hoang trong một đêm trăng mờ ảo, gió rét lạnh lùng...

Quách-Tĩnh sốt ruột quá, chỉ chờ cho Kha-Trấn-Ác kể hết câu chuyện dài dòng kia để nó có dịp bày tỏ câu chuyện Hoàng-Nhan-Liệt hợp cùng Tang-Côn đang âm mưu ám hại Thiết-Mộc-Chân Đại Hãn.

Nhưng Kha-Trấn-Ác vừa kể dứt thì có tiếng vó ngựa chậm chậm tiến đến. Nó nhìn lại thì thấy Hoa-Tranh Công chúa đang buông lỏng tay khẩu, cách đó không xa. Khi đến gần Quách-Tĩnh, Hoa-Tranh ghim ngựa đứng lại, lấy tay vẫy.

Quách-Tĩnh sợ sự phụ trách phạt nên không dám dời bước, khẽ lấy tay ra hiệu bảo Hoa-Tranh đến bên mình.

Đôi mắt Hoa-Tranh đỏ ngầu và sưng húp. Thấy Quách-Tĩnh vẫy tay, Hoa-Tranh liền xuống ngựa lần đến, khóc lóc nói:

—Chúng nó đến ! Chúng nó bắt em phải ưng thuận lấy thằng Đô-Sử !!!

Không để Hoa-Tranh bày tỏ hết lời, Quách-Tĩnh bảo vội:

—Em lập tức trở về thưa với thân phụ rằng chính mắt anh đã thấy bọn Trác-Mộc-Hợp và Tang-Côn bàn kế với Hoàng-Nhan-Liệt lập mưu mời thân phụ em đến để phục binh giết thân phụ em giữa đường. Em về ngay cho kịp lúc !

Hoa-Tranh sửng sốt hỏi lại:

—Thật thế sao ? Anh biết rõ việc ấy chứ ?

Quách-Tĩnh nói:

—Sự thật như vậy không sai chút nào. Em về gấp đừng trễ nải mà hỏng việc.

Hoa-Tranh không khóc nữa, mặt tươi tỉnh nói:

—Ừ ! Em về đây !

Vừa nói nàng vừa nhảy phóng lên yên, nhìn Quách-Tĩnh mỉm cười trước khi cất vó.

Thấy nét mặt Hoa-Tranh tươi như đóa hoa mùa xuân, Quách-Tĩnh nghĩ thầm: “Mình báo tin cho nó biết có kẻ âm mưu hãm hại cha nó, thế sao nó không buồn lại vui nhỉ ?” Nhưng trong khoảnh khắc, điều thắc mắc ấy không còn ở trong lòng Quách-Tĩnh nữa. Nó thầm bảo: “Hoa-Tranh khỏi lấy Đô-Sử làm chồng nên nó vui vẻ như thế chứ gì.”

Quách-Tĩnh và Hoa-Tranh thân thiết với nhau lắm, coi nhau như anh em ruột thịt. Bởi vậy khi nghĩ đến Hoa-Tranh khỏi phải chung sống với Đô-Sử, một đứa bất nhân, Quách-Tĩnh cũng vui lây. Nó vừa quay mặt sang phía bầy vị sư phụ thì đã nghe Mã-Ngọc nói:

—Bần đạo nói đây không phải đề cao tài năng của kẻ khác mà làm giảm mất uy phong của mình. Thực ra Mai-Siêu-Phong đã được sự chân truyền của Hoàng-Dược-Sư chúa đảo Đào-Hoa vùng Đông-Hải, hẳn đã luyện «Cửu âm bạch cốt trảo» đến độ tinh vi, xuất thần nhập hóa. Không những chỉ có thế mà cây roi «Lục trượng ngân tiên» của nó cũng đã điều luyện và nguy hiểm vô cùng. Bọn chúng ta tuy có đến tám người, cũng vị tất đã hạ nó nổi. Mà dẫu có thắng nó đi nữa, thì một số chúng ta cũng phải bị trọng thương lại mang tiếng lấy đồng hiệp yếu.

Cả bọn đều trầm ngâm suy nghĩ, chưa kịp nói thì Hàn-Tiểu-Oanh đã lên tiếng:

—Dẫu Mai-Siêu-Phong có lợi hại đến đâu đi nữa thì hai mối thù một là Kha-Tích-Tà anh ruột của Kha đại ca, hai là Trương-A-Sanh, người trong bọn chúng tôi, chúng tôi không thể làm ngơ không báo.

Mã-Ngọc nói:

—Từ ngàn xưa, thánh nhân đã dạy: «Oan gia nên mở mà chẳng nên buộc». Quý vị đã giết chết chồng nó thì bần đạo tưởng thù ấy cũng đã báo

xong. Hơn nữa, yêu phụ hiện nay chỉ là một con đàn bà thân độc thế cô, không nơi nương tựa; lại bị tật nguyên, tình cảnh đó đáng thương hại hơn là đáng ghét.

Lục quái nghe nói ai cũng cúi đầu suy nghĩ. Qua một lúc khá lâu, Hàn-Bửu-Câu nói:

—Mai-Siêu-Phong luyện thuật âm độc để hại đời. Mỗi năm mục giết biết bao nhiêu kẻ vô tội dùng vào việc thí nghiệm. Đạo trưởng chỉ xét đến hoàn cảnh nó mà quên bao nhiêu sinh linh đã chết oan uổng vì nó, chúng tôi tưởng không thể tha thứ.

Chu-Thông nói tiếp:

—Mà hiện tại yêu phụ tìm đến báo thù chúng tôi chớ chúng tôi nào có tìm đến hắn.

Toàn-Kim-Phát cũng xen vào:

—Dẫu lúc này chúng tôi có vâng lời đạo trưởng lánh tránh yêu phụ, thì yêu phụ cũng vẫn tiếp tục cuộc báo thù. Chi bằng thanh toán phút cho xong.

Mã-Ngọc nghiêm trang nói:

—Bởi vậy, bản đạo đã dự liệu một kế hoạch hoàn toàn tốt đẹp cho cả đôi bên. Bản đạo chỉ cầu xin chư vị mở lượng khoan hồng, thương đến một người đàn bà khổ sở để vạch cho yêu phụ một con đường «cải hóa» được chăng ?

Trong lục quái không dám hở môi quyết định việc tối hậu này. Mọi người đưa mắt hướng về Kha-Trấn-Ác, người anh cả nghiêm khắc của họ.

Nghĩ một lúc khá lâu, Kha-Trấn-Ác mới đáp lời:

—Bọn chúng tôi tuy được tiếng, xưng là Giang-Nam thất quái thật, song tài năng cũng chưa đến đâu, tánh tình lại nóng nảy, sơ hở, phần nhiều chỉ dùng vũ lực để giải quyết công việc. Nay chúng tôi được hân hạnh gặp đạo trưởng, mong ớn đạo trưởng vui lòng mở đường chỉ lối cho.

Thật ra, từ trước đến nay, cả bọn Giang-Nam thất quái người nào cũng khảng khái, tự ái, tự phụ, ít khi biết nhún nhường, nhất là Kha-Trấn-Ác thì lại tự tôn mặc cảm hơn ai hết. Thế mà, nay trước lời nói của Mã-Ngọc, bọn



Giang-Nam thất quá e dè. Cả bọn đều biết rằng kẻ thù Mai-Siêu-Phong qua mười năm sống sót đó đã tiến bộ vượt bậc về nội công. Đến như Mã-Ngọc, vị Chưởng giáo của phái Toàn-Chân mà còn kinh sợ hống hồ là thất quá Giang-Nam. Câu nói của Mã-Ngọc yêu cầu bọn họ tha chết cho Mai-Siêu-Phong chỉ là lời nói lịch sự giữ thể diện cho bọn họ mà thôi, thực ra Mã-Ngọc có dụng ý bảo thất quá Giang-Nam nên tránh mặt đi chỗ khác là hơn. Kha-Trấn-Ác cũng hiểu như thế nên mới có lời khiêm tốn.

Hàn-Bửu-Câu rất đổi ngạc nhiên khi thấy Kha-Trấn-Ác, vị đại ca của mình bỗng nhiên thay đổi tính nết.

Không đợi cho mọi người kịp bàn luận, Mã-Ngọc tiếp lời Kha-Trấn-Ác, nói:

—Kha đại hiệp đã có lòng nhận điều thiện niệm như vậy thật đáng khen. Vì cứ theo thiên ý của bản đạo, trong vòng mười năm qua chắc chắn con người nguy hiểm Mai-Siêu-Phong đã gặp lại sư phụ Hoàng-Dược-Sư và Hoàng-Dược-Sư đã đích thân truyền dạy thêm cho hắn.

Chu-Thông nét mặt ngờ ngác hỏi:

—Ủa ! Tôi nghe vợ chồng Hắc-Phong-Song-Sát là một cặp phản nghiệt của đảo Đào-Hoa, Hoàng-Dược-Sư đã ghét bỏ thì lý nào còn truyền dạy nữa ?

Mã-Ngọc trầm ngâm đáp:

—Trước đây bản đạo cũng có ý tưởng như Chu đại hiệp. Nhưng vừa rồi bản đạo được nghe câu chuyện đấu chiến giữa Kha đại hiệp và yêu phụ trước đây mười năm ở hoang sơn. Nếu đem nghệ thuật ấy so với hiện tại thì yêu phụ đã tiến bộ gấp trăm lần. Như vậy, chỉ trong mười năm yêu phụ đã có khổ luyện đến đâu cũng không thể gặt hái một kết quả ghê gớm như thế, ngoại trừ có Hoàng-Dược-Sư truyền dạy.

Chu-Thông nói:

—Thế thì việc Hoàng-Dược-Sư ghét bỏ vợ chồng Mai-Siêu-Phong là chuyện bịa đặt hay sao ?

Mã-Ngọc nói:

—Hoàng-Dược-Sư có giận vợ chồng Mai-Siêu-Phong thực. Nhưng có giận là giận trước kia thôi. Còn ngày nay, biết đâu một khi nghe thấy chư vị đánh chết môn đệ của họ, họ tức mình nhúng tay vào để rửa hận !

Kha-Trấn-Ác và Chu-Thông lâu nay vẫn thường nghe các tay hảo hán giang hồ ca tụng công phu tập luyện của Hoàng-Dược-Sư, chúa đảo Đào-Hoa nơi bể Đông. Tuy nhiên Kha-Trấn-Ác và Chu-Thông có ý cho rằng họ thêm vào để thổi phồng chuyện hoang đường ma quái chứ chưa lấy gì làm tin. Nay thấy Mã-Ngọc là Chưởng giáo môn phái Toàn-Chân, một môn phái lừng danh trong thiên hạ, mà còn kiêng dè Mai-Siêu-Phong đến thế thì lời đồn của thiên hạ quả không sai. Do đó, cả Kha-Trấn-Ác và Chu-Thông đều mất bình tĩnh. Chu-Thông xuống giọng nói:

—Xin đạo trưởng tưởng đến bọn tôi mà tìm một giải pháp thích nghi để cho đôi bên được ổn thỏa. Bọn tôi lấy làm cảm kích.

Mã-Ngọc tươi cười đáp:

—Được ! Mưu chước của bản đạo sẽ trình bày để quý vị rõ, nếu có điều nào sơ hở, xin quý vị chớ chê cười mà bỏ khuyết cho.

Chu-Thông nói:

—Xin đạo sĩ chớ quá khiêm tốn như vậy ! Môn hạ của Trùng-Dương sư phụ hiện nay có bảy người uy danh lừng lẫy trong nước ai mà chẳng biết... Đạo trưởng đã dạy tất phải nên lời.

Mã-Ngọc hạ thấp giọng nói:

—May nhờ cái đức sót của sư phụ mà bọn bảy anh em chúng tôi cũng được chút ít uy danh trong giới võ lâm. Do đó, tôi thiết nghĩ dẫu Mai-Siêu-Phong có gan đồng dạ sắt đến đâu, một mình cũng không dám đấu chọi với bảy anh em chúng tôi trong phái Toàn-Chân, lợi dụng cái uy danh ấy làm then chốt, tôi muốn thi hành một mưu kế để Mai-Siêu-Phong sợ mà lánh mặt đi nơi khác.

Nói đến đây Mã-Ngọc dừng lại để dò xét ý kiến của Kha-Trấn-Ác.

Kha-Trấn-Ác nói:

—Xin đạo trưởng cứ dạy tiếp.

Mã-Ngọc nói:

—Nay quý vị kể cả Quách-Tĩnh có bảy người, với tôi nữa là tám. Chúng ta giả làm tám anh em thầy trò trong Toàn-Chân giáo phái lập mặt trận giả để hăm dọa Mai-Siêu-Phong. Kế ấy gọi là «Nhai đỉnh nghi trận» mà Mai-Siêu-Phong hiện bị mù mắt không thể nào biết nổi.

Thật ra Giang-Nam Lục quái không phải là những kẻ huy tử tham sinh, song ở vào cái thế bí. Đến như bảy anh em trong Toàn-Chân giáo phái là những kẻ chọc trời khuấy nước còn phải nể tài Mai-Siêu-Phong, thì dẫu Giang-Nam Lục quái không sợ chết cũng phải e dè lấy thanh danh mình, do đó họ phải tìm lối thoát để tự vệ.

Mưu kế đã định xong, cả bọn ăn cơm chiều và sửa soạn vũ khí kéo nhau một loạt đến chân núi đá.

Đến nơi, Mã-Ngọc dắt Quách-Tĩnh lên trước. Lục quái đứng nhìn theo nhận thấy Mã-Ngọc tuổi trẻ tài cao, võ thuật siêu nhân, mà mọi cử chỉ không hề phát xuất một mảy may kiêu ngạo, lúc nào cũng tao nhã thuần lương, rất đáng phục.

Tuy không nói ra, nhưng Giang-Nam Lục quái ai cũng có ý nghĩ: “Công phu thượng thặng này hẳn Mã-Ngọc còn hơn Khưu-Xứ-Cơ một bậc. Thế mà Khưu-Xứ-Cơ thì danh chấn giang hồ, gót chân giẫm khắp bốn phương, còn Mã-Ngọc lại chẳng mấy ai biết đến. Tuy cùng một phái, nhưng tánh tình mỗi người lại khác biệt ! Thế mới biết đồng môn thì dễ mà đồng tâm đồng chí thì thực khó lắm !”

Sau khi Mã-Ngọc đã dắt Quách-Tĩnh vượt qua khỏi bức tường đá liền quãng dây dài xuống, kéo bọn Giang-Nam Lục quái lên.

Vừa lên khỏi vách đá, cả bọn Giang-Nam Lục quái ai nấy đều kinh hồn khi nhận ra cả một vùng đá đều bị ngọn roi của Mai-Siêu-Phong tập luyện đánh nát cả đầu, có chỗ tan ra bột.

Tám người dắt nhau họp lại một nhóm trên một tảng đá phẳng phiu để chờ diễn tấn kịch «Nghi trận».

Một lúc, mặt trời đã khuất, bóng tối từ từ ôm kín cả núi rừng, vạn vật như lắng chìm trong cõi hư vô, tịch mịch. Chờ một lúc khá lâu, đến hết giờ Hợi, vẫn không thấy gì động tịnh. Hàn-Bửu-Câu nóng ruột hỏi:

—Sao con yêu phụ đến giờ này vẫn chưa đến nhỉ ?

Kha-Trấn-Ác bỗng đưa tay ra hiệu cho mọi người và nói:

—Đó ! Nó đã đến ! Hãy chuẩn bị.

Mọi người đều nóng nảy, để ý nghe ngóng, nhưng bốn bề vẫn lặng ngắt như tờ.

Lúc đó, Mai-Siêu-Phong đã đến, nhưng còn cách xa độ vài ba dặm núi, chỉ có Kha-Trấn-Ác vì mù nên thính tai hơn mới cảm thấy được hơi gió mà thôi !

Mai-Siêu-Phong thoăn thoắt như con chim bay ở bãi cát chân đồi. Cả bọn từ trên đỉnh núi trông xuống chỉ thấy như một làn khói đen quyện dưới ánh trắng vàng khi mờ khi tỏ. Chớp mắt đã thấy làn khói đen đó lướt qua chân núi, leo lên tảng đá, bám mình vào vách tường lên lạnh lẽo như một con kỳ đà.

Chu-Thông liếc nhìn mặt Toàn-Kim-Phát và Hàn-Tiểu-Oanh thì thấy hai người nẩy mặt tái sạm đi vì sợ hãi. Riêng Chu-Thông, anh chàng «Diệu thủ thư sinh» nầy cũng không còn đủ can đảm để trấn tĩnh tinh thần trước một Mai-Siêu-Phong xuất thân nhập hóa như vậy.

Khi đến một hòn đá lưng chừng, Mai-Siêu-Phong co giò đánh thoắt một cái, trên lưng hấn lắc lư một xác người, chẳng biết sống hay chết, chỉ thấy thân mềm như bún.

Quách-Tĩnh tinh mắt, nhận thấy xác người ấy mình mặc áo da cáo trắng, quàng một áo chèn bằng lông cừu đen, giống lối phục sức của Hoa-Tranh Công chúa. Quách-Tĩnh nghi ngờ, thầm bảo: “Xác người nầy chẳng phải Hoa-Tranh còn ai nữa ?”

Khi nhìn đã rõ, Quách-Tĩnh há mồm toan hét lên, nhưng môi chưa kịp há thì Chu-Thông đã lạnh tay bịt lấy miệng, ghé vào tai nói nhỏ:

—Yêu phụ Mai-Siêu-Phong thế nào cũng bị tan xác vào tay Trường-Xuân-Tử Khư-Xứ-Cơ. Phen này dẫu nó có mình đồng da sắt cũng khó thoát được.

Lời nói của Chu-Thông vừa để nhắc nhở Quách-Tĩnh, vừa để mở màn cho tấn kịch sắp diễn.

Mai-Siêu-Phong thoáng nghe tiếng người thì thầm, bỗng đứng phắt lại trên đỉnh núi. Hắn nghe rõ tiếng nói của Chu-Thông tự xưng là Khuu-Xứ-Cơ, lại đả động đến tên mình, lấy làm lạ, nhẹ chân nấp vào một tảng đá gần đấy, chú ý dò xét tình hình.

Bên này tảng đá, Mã-Ngọc và Kha-Trấn-Ác thông cảm nhau mỉm cười, ngồi nín lặng. Chỉ riêng có Quách-Tĩnh là nóng lòng hơn hết, vì nó lo sợ cho tính mạng cô bạn thiết của nó là Hoa-Tranh Công chúa. Chẳng biết Hoa-Tranh Công chúa vì đâu lại lọt vào tay «thây sắt Mai-Siêu-Phong» ?

Cả bọn thấy đã đến lúc kéo màn để đóng tấn kịch «Nghị trận».

Hàn-Bửu-Câu đồng dục lên tiếng:

—Mai-Siêu-Phong đã bày sọ người trắng phếu nơi đây, lẽ nào nó lại không đến ? Chúng ta kiên nhẫn một lát nữa tất phải gặp mặt.

Mai-Siêu-Phong đứng sau phiến đá nghe nói không dám động, cũng chẳng dám thở mạnh vì mắt hắn lại mù không rõ có bao nhiêu cao thủ ngồi tại nơi đây và họ có dụng tâm gì ? Điều thắc mắc là Mai-Siêu-Phong không hiểu họ đến chờ nàng để làm gì ?

Bỗng Hàn-Tiểu-Oanh lên tiếng:

—Mặc dù yêu phụ tác yêu tác quái làm lảm chuyện độc ác, song chúng ta là những người thượng thặng trong Toàn-Chân môn phái, cũng nên lấy đức từ bi mà hỉ xả để cho yêu phụ có dịp sửa lỗi là hơn.

Chu-Thông cười lớn nói:

—Đạo ta cốt lấy «Thanh tịnh vô vi» để cảm hóa lòng người. Lời nói của sư muội rất hợp với đạo căn, thảo nào tôn sư thường bảo sư muội chóng thành đạo hơn chúng ta là phải.

Nguyên và trong Toàn-Chân giáo hiện nay có bảy đồ đệ vừa nam vừa nữ. Bảy người này võ nghệ siêu phàm, vang danh trong thiên hạ. Đã là người giang hồ không ai không biết tiếng và kính phục. Chẳng những bảy người này được thiên hạ nể về phương diện võ công mà về phương diện đạo đức cũng không ai dám phủ nhận. Trong số bảy đồ đệ Toàn-Chân có:

1. Đại sư huynh Đơn-Dương-Tử Mã-Ngọc.
2. Đệ nhị sư huynh Trường-Chân-Tử Đàm-Xứ-Đoan.

3. Đệ tam sư huynh Trường-Sinh-Tử Lưu-Xứ-Huyền.
4. Đệ tứ sư huynh Trường-Xuân-Tử Khưu-Xứ-Cơ.
5. Đệ ngũ sư huynh Ngọc-Dương-Tử Vương-Xứ-Nhất.
6. Đệ lục sư huynh Quảng-Linh-Tử Hách-Đại-Thống.
7. Đệ thất sư muội Thanh-Tĩnh-Tản-Nhân Tôn-Bất-Nhị.

Tôn-Bất-Nhị trước khi xuất gia theo đạo chính là vợ của Mã-Ngọc.

Lời Hàn-Tiểu-Oanh vừa lên tiếng khơi mào chính là nàng đã đóng vai Tôn-Bất-Nhị vậy. Tiếp đó, Hàn-Tiểu-Oanh lại hỏi Đàm-Xử-Đoan giả hiệu:

—Đàm sư huynh cho biết ý kiến về việc này.

Nam-Hi-Nhân đóng vai Đàm-Xử-Đoan cất tiếng đáp:

—Con yêu phụ này năm tháng đi bắt người đem về thí nghiệm, đồng xương oan nghiệt chồng chất ngổn ngang. Chúng ta là kẻ tử tâm phải vì sinh linh mà diệt nó để trừ mối họa.

Chu-Thông đóng vai Lưu-Xứ-Huyền lên tiếng:

—Đàm sư huynh ! Anh có tài vạch bút thành câu, nức tiếng xưa nay, vậy đợi lúc con yêu phụ đến đây anh ra tay một chuyến để mở nhãn giới cho chúng em nhé !

Nam-Hi-Nhân đáp:

—Cứ gì phải ngu huynh ra tay ! Nó đến đây thì chỉ một sư đệ Vương-Xứ-Nhất dùng chân sắt đạp cho nó một cái cũng đủ tan xương rồi.

Trong Toàn-Chân phái, tuy người nào võ công cũng chói ngời, nhưng chỉ có Khưu-Xứ-Cơ và Vương-Xứ-Nhất là các tay giang hồ biết mặt hơn hết. Riêng Vương-Xứ-Nhất có bàn chân rắn hơn sắt, mỗi khi giao đấu, Vương-Xứ-Nhất chỉ dùng bàn chân cũng đủ đạp đối phương tan xác. Cả vùng Sơn-Đông, Hà-Bắc nhiều anh hùng hảo hán đã phải táng đờm vì bàn chân của Vương-Xứ-Nhất. Bởi thế thiên hạ tặng riêng Vương-Xứ-Nhất biệt hiệu là: «Thiết cước Tiên».

Về ngón đá này Vương-Xứ-Nhất đã phải luyện hơn chín năm mới thành. Trong thời gian tập luyện, Vương-Xứ-Nhất đã chịu gian lao khổ sở nên

Trường-Xuân-Tử Khuu-Xứ-Cơ hết sức khâm phục. Và tặng Vương-Xứ-Nhất mấy bài thơ trong đó có những câu:

«Chín hè tắm nắng mưa.  
Ba đông ôm tuyết phủ  
Gỗ đá chẳng kiêng bằng  
Lòng người khi tự chủ.»

Những câu thơ trên cốt ý tán tụng công trình gian lao của Vương-Xứ-Nhất đã luyện được một môn công tuyệt đỉnh.

Mã-Ngọc cùng bọn Chu-Thông to nhỏ đáp lời bàn luận việc hạ sát Mai-Siêu-Phong cốt để cho Mai-Siêu-Phong nghe thấy. Riêng Kha-Trấn-Ác cứ phải lặng thinh, vì trước kia ông ta đã đối đáp với vợ chồng Hắc-Phong-Song-Sát tên đỉnh hoang sơn. Nay nếu nói ra sợ Mai-Siêu-Phong còn nhớ giọng, e lộ chuyện.

Mai-Siêu-Phong cứ đứng núp mình sau phiến đá, càng nghe chuyện càng rùng mình rợn ốc, thầm nghĩ: “Không ngờ bảy vị chân nhân của Toàn-Chân giáo họp mặt nơi đây. Những người này mấy năm gần đây đã luyện võ công đến mức uyên thâm nức tiếng trong thiên hạ. Nếu ta không cao bay xa chạy ắt mang họa vào thân.”

Bấy giờ ánh trăng sáng vàng vạc, cảnh vật như chìm trong đáy nước hồ gương. Tuy nhiên để đánh lừa Mai-Siêu-Phong, Chu-Thông giả cách nói:

—Đêm nay mây đen phủ kín, trời tối đến ngửa bàn tay không thấy, chúng ta phải đề phòng làm sao kẻ yêu phụ chạy thoát.

Nghe nói thế, Mai-Siêu-Phong mừng rỡ nghĩ thầm: “May mà đêm nay có mây mù che kín ánh trăng, nếu không, trước con mắt bọn chúng, ta thật khó lòng núp nơi đây để nghe lén câu chuyện được.”

Trong lúc mọi người sầm xì to nhỏ thì Quách-Tĩnh luôn luôn trở mắt nhìn Hoa-Tranh. Nó thấy Hoa-Tranh nằm lả trong tay yêu phụ nên rất đau xót. Tu nhiên, đôi mắt Hoa-Tranh vẫn còn tinh anh, nên Quách-Tĩnh cũng an lòng, đoán là Hoa-Tranh chưa chết. Chợt Hoa-Tranh đưa mắt nhìn về phía Quách-Tĩnh, Quách-Tĩnh vội vàng lấy tay ra hiệu bảo đừng lên tiếng.

Nhưng Hoa-Tranh đâu rõ Quách-Tĩnh và cả bọn người kia đang đứng trong giờ phút quan trọng, cô ta gọi lớn:

—Này Tĩnh huynh ! Hãy lại cứu em !

Quách-Tĩnh sợ quá, toát mồ hôi, buộc miệng nói lớn:

—Chớ có lên tiếng !

Tuy nhiên, Mai-Siêu-Phong cũng sợ mình bị lộ nên sợ hãi không kém Quách-Tĩnh. Nhất là khi thấy Hoa-Tranh nói ra tiếng, Mai-Siêu-Phong lấy làm lạ, nghĩ thầm: “Trước đây, lúc bắt được con mồi này chính tay ta đã điểm vào «á huyết» của nó rồi kia mà sao giờ đây nó lại nói lên được ?”

Trong lúc cả hai bên đều đang bối rối thì Toàn-Kim-Phát đóng vai Khuu-Xứ-Cơ lạnh trí hơn lên tiếng gọi Quách-Tĩnh:

—Doãn-Chí-Bình đồ đệ ! Mi nói gì vậy ?

Quách-Tĩnh đã được dạy bảo từ trước đóng vai Doãn-Chí-Bình, đồ đệ của Khuu-Xứ-Cơ, nên vội đáp:

—Dạ, dạ ! Đệ tử vừa nghe có tiếng một người con gái rên la đâu đây.

Mai-Siêu-Phong như bị một luồng điện ngấm vào người, tinh thần rối loạn, yên trí rằng bảy vị chân nhân trong Toàn-Chân giáo phải đều đủ mặt nơi đây. Nhưng qua một lúc suy tư, Mai-Siêu-Phong lại nảy ra một ý ngờ vực: “Hay là bọn nào thấy ta tối mắt đánh lừa lấy kế «Nghị trận» để hăm dọa chẳng ?”

Mã-Ngọc liếc mắt thấy Mai-Siêu-Phong từ từ lần ra sau mặt đá tiến đến, biết Mai-Siêu-Phong đã nghi tâm, lòng thầm nghĩ: “Nếu hấn đã khám phá được «Nghị trận» tất ta phải đương đầu đối phó và phải ra tay trước. Điều đó không đáng ngại, chỉ ngại cho tánh mạng Quách-Tĩnh và cả bọn Giang-Nam Lục quái mà thôi.” Nghĩ như thế, lòng con người lãnh tụ tài ba kia rồi ren trăm bề muốn làm sao cho đôi bên được vẹn toàn thực là khó !

Chu-Thông thấy Mai-Siêu-Phong thò một tay vào bụng, mân mê chiếc roi gân chiếu lấp lánh hào quang rồi từ từ đưa chân bước tới, biết là việc chẳng lành sắp xảy ra. Tuy nhiên không còn biết làm cách nào hơn, liền quay qua nói với Mã-Ngọc:



—Đại sư ca ! Mấy năm nay đại sư ca đã luyện đủ hai mươi bốn tay «quyết» của «Kim quang ngọc tỏa», một môn võ đặc ý nhất của sư phụ, vậy tiện đây, trong lúc chờ đợi yêu phụ, đại sư ca đem ra diễn thử cho bọn ngu đệ thưởng thức được chăng ?

Mã-Ngọc hiểu ý, biết Chu-Thông cậy tay mình trấn áp yêu phụ, và cũng để đánh tan mối ngờ vực trong lòng Mai-Siêu-Phong, nên vội lên tiếng:

—Ta nay tuy được đồng môn suy tôn làm chức Chưởng giáo thay mặt sư phụ, nhưng ta tư chất vốn không được thông minh, tài nghệ chưa xứng đáng, dám đâu lên mặt với đàn em. Còn về chuyện hấp thụ bí truyền hai mươi bốn đường quyết của sư phụ thì thực ra mới chỉ luyện được một hai phần, đâu dám tự cao qua mặt các sư đệ.

Lời nói của Mã-Ngọc cốt để cho Mai-Siêu-Phong xác định cái chân truyền trong giáo phái. Tiếng nói của Mã-Ngọc vang vang rền khắp núi rừng. Sau cùng, lời đã dứt mà dư âm còn vọng mãi từ ngàn xa, chẳng khác nào tiếng rỗng kêu hỏ rỗng.

Mai-Siêu-Phong kinh hãi trước sức nội công thượng thặng của Mã-Ngọc. Ý định tấn công của hắn bỗng tiêu tan. Hắn không còn mân mê chiếc roi nữa, nhẹ gót bước về chỗ cũ, nấp mình để tai nghe ngóng như trước.

Thấy có kết quả, Mã-Ngọc lại nói tiếp:

—Các em cũng nên xét lại mà thương đến yêu phụ. Hai mắt hắn bị mù lòa không thấy gì, tấm thân phiêu linh không nơi nương tựa. Nếu hoàn cảnh đó mà yêu phụ biết ăn năn hối cải, tình nguyện không sát hại sinh linh, chịu xử hòa với Giang-Nam thất quái thì bọn ta cũng nên tha tội cho hắn để hắn trở thành lương thiện. Đó là điều căn bản từ bi vô lượng của phái Toàn-Chân chúng ta. Khư sư đệ nghĩ sao ?

Có tiếng dạ và đáp lời:

—Em với bọn Giang-Nam thất quái đã từng giao hảo thâm tình, nên em có đến trình bày lẽ phải với họ, đem ý của đại sư ca mà thuyết phục, lấy từ bi hỉ xả làm gốc, mong họ thôi hẳn việc thù hận, báo oán làm gì với một người con gái đã cải hóa, lại mù lòa tàn tật. Ý kiến của em cũng đã được Giang-Nam thất quái chấp thuận rồi, duy chỉ có ý yêu phụ thì chúng ta chưa rõ được.

Chu-Thông nói:

—Theo ý ngu đệ thì trước hết chúng ta nên tìm gặp mặt Mai-Siêu-Phong, hỏi xem hắn có chịu như thế hay không. Nếu hắn khẳng khẳng không chịu bỏ ác tâm thì chúng ta hạ thủ quách, hơi đâu mà đóng vai từ thiện với yêu phụ cho hoài công.

Bỗng phía sau vách đá có tiếng cười lạnh lạnh, và có giọng nói lớn:

—Đa tạ hảo ý của bảy vị trong Toàn-Chân giáo phái. Kẻ hèn Mai-Siêu-Phong đã đứng đợi nơi đây.

Dứt lời Mai-Siêu-Phong bước ra đứng sừng sững trước mặt mọi người.

Lúc này ai nấy đều giựt mình thán phục người đàn bà gan dạ như Mai-Siêu-Phong. Ai cũng tưởng hắn sẽ lẳng lẳng rút lui vì sợ hãi, nào ngờ đầu hắn lại dám đường đột ra mặt, thật ngoài sức tưởng tượng của mọi người.

Mai-Siêu-Phong không thềm thủ lễ, cất tiếng nói oang oang:

—Tôi chỉ là một người đàn bà tàn tật, đâu dám vào cửa nhà sấm mà đánh trống trước quý vị chân nhân. Thực ra, xưa nay tôi vẫn hằng ngưỡng mộ uy vũ đệ thất cô nương Thanh-Tĩnh-Tán-Nhân. Kẻ hèn này ước mong được vị đệ thất cô nương ấy chỉ giáo cho một chút !

Dứt lời, Mai-Siêu-Phong đưa tay nắm sợi roi ngân tiên, đợi Tôn-Bất-Nhị trả lời.

Quách-Tĩnh thấy Mai-Siêu-Phong mải miết về việc thủ tài với Tôn-Bất-Nhị, tức là Hàn-Tiểu-Oanh đệ thất sư phụ của mình, nên hắn đã hất Hoa-Tranh xuống đất, nằm sóng soài như một xác chết, lấy làm đau đớn.

Quách-Tĩnh vốn một kẻ giàu lòng nghĩa hiệp, hơn nữa mối tình thâm giữa nó với Hoa-Tranh và Đà-Lôi, anh nàng, chơi nhau rất thân từ khi còn bé, coi nhau như ruột thịt không bằng, nay thấy bạn thân nằm đó chưa hiểu sống chết ra sao, lẽ nào nó ngồi nhìn cho được. Nó đứng phắt dậy, phi thân xông vào cạnh Mai-Siêu-Phong bế xốc Hoa-Tranh lên.

Mai-Siêu-Phong nghe hơi gió, quài tay trái ra, bắt đúng vào cổ tay Quách-Tĩnh.

May cho Quách-Tĩnh đã theo gót Mã-Ngọc luyện được nội công huyền môn trong hai năm, nên khắp mình mấy xương thịt đã rắn rỏi như sắt. Thấy

Mai-Siêu-Phong túm được cổ tay mình, Quách-Tĩnh liền xuất thân, dùng tay phải dấm vào Mai-Siêu-Phong một quả, đồng thời rút tay lại, quăng Hoa-Tranh cho Hàn-Tiểu-Oanh xử phụ.

Hàn-Tiểu-Oanh đưa tay bắt lấy Hoa-Tranh như bắt một quả cầu.

Tuy nhiên, Mai-Siêu-Phong lại quá lạ lùng, không để cho Quách-Tĩnh định quay đi, đánh vút một cái, chộp được cổ tay Quách-Tĩnh lần nữa. Lần này thì Quách-Tĩnh dầu có quyền biến thế nào cũng không thể thoát nổi, vì Mai-Siêu-Phong đã biết sức, ấn chặt nơi mạch môn rồi.

Thấy Quách-Tĩnh chịu phép đứng mà không giãy giụa được nữa, Mai-Siêu-Phong chồm vào tai Quách-Tĩnh hỏi lớn:

—Mày là đứa nào ?

Chu-Thông liền vung tay ra hiệu để nhắc Quách-Tĩnh nhớ lấy nhiệm vụ của mình. Quách-Tĩnh thông hiểu ngay, đáp:

—Ta là học trò thứ hai của sư phụ ta là Trường-Xuân-Tử Khư-Xứ-Cơ, tên gọi Doãn-Chí-Bình.

Mai-Siêu-Phong trầm nghĩ: “Một thằng con nít, đệ nhị đệ đệ mà nội công đã uyên thâm như vậy thì bọn sư phụ của nó phải đến bậc nào nữa. Ôi chao ! Đã thế ta chỉ còn có cách trốn thoát là hơn, chẳng nên sanh sự.” Nghĩ như vậy, Mai-Siêu-Phong gầm lên một tiếng đầy uất khí buông tay Quách-Tĩnh ra.

Quách-Tĩnh thoát khỏi bàn tay sắt vừa mừng vừa sợ, phóng chân nhảy về chỗ cũ giơ tay lên xem thì thấy dấu năm ngón tay của Mai-Siêu-Phong đã in thành năm lỗ sâu vào thịt, nhưng không đau mấy !

Cả bọn đều biết Mai-Siêu-Phong kiêng dè, nể nang nên nương tay nếu không thì tay Quách-Tĩnh đã gãy nát rồi. Bởi thế, mọi người nhìn nhau lắc đầu le lưỡi, thán phục sức mạnh của Mai-Siêu-Phong.

Lúc ấy Mai-Siêu-Phong đã định ninh là bảy người môn đệ trong Toàn-Chân phái, nên không còn có ý nghi hoặc nữa, việc thử thách với Tôn-Bất-Nhị, Mai-Siêu-Phong cũng chẳng còn đặt thành vấn đề. Qua một hồi nghĩ ngợi, Mai-Siêu-Phong chợt như nhớ đến điều gì thắc mắc từ lâu, vụt lên tiếng hỏi Mã-Ngọc:

—Mã đạo trưởng. Nước thủy ngân và chì hai thứ đã tụ lại thì làm cách nào giải thành ?

Mã-Ngọc thuận miệng đáp:

—Chì thể chất rất nặng chẳng kém thận thủy, thủy ngân chất động sánh với tâm hỏa, vậy có thể nói rằng thân thủy diệt được tâm hỏa, trộn với tinh công có thể thành được.

Mai-Siêu-Phong lại nói:

—Con gái mà muốn luyện thuốc bằng trẻ con mới sinh, có phép nào giải được ?

Câu hỏi này làm cho Mã-Ngọc chột nghĩ đến việc yêu phụ cầu cứu mình dạy cho bí quyết để luyện tập nội công, nên quát lớn:

—Mi vốn là quý quái ngoại đạo, đừng lầm tưởng là ta đây dạy mi. hãy cút đi cho sớm.

Mai-Siêu-Phong cười lên một tràng cười lạnh lạnh, rồi cất giọng nói:

—Đa tạ đạo trưởng đã chỉ cho tiện nữ đôi điều.

Dứt lời, Mai-Siêu-Phong khòm lưng xuống rút roi ngân tiên vụt một cái trên mặt tảng đá, rồi phi thân theo đường roi, nháy xuống vách đá lẹ làng như một con chim én. Chỉ loáng mắt, Mai-Siêu-Phong đã biến dạng.

Ai nấy đều rỏn óc cho Mai-Siêu-Phong đã đạt đến mức võ thuật ngoài tưởng tượng.

Mã-Ngọc vội bước tới giải huyệt cho Hoa-Tranh. Đoạn đặt cô bé nằm nghỉ trên một phiến đá.

Chu-Thông kính cẩn bái Mã-Ngọc và nói:

—Mười năm chẳng gặp nó, không ngờ nó đã tự luyện đến mức công phu như vậy. Bọn tôi ngày nay nếu không nhờ có đạo trưởng vì nghĩa giúp đỡ một tay thì bầy anh em thầy trò bọn tôi khó tránh khỏi cái chết đau thương nhục nhã.

Mã-Ngọc khiêm tốn đáp lại mấy câu, nhưng nét mặt ông ta không vui.

Chu-Thông thấy thế hỏi:

—Nếu tôi không lầm thì hình như đạo trưởng có điều gì không xứng ý. Vậy xin đạo trưởng cứ thật tình dạy bảo, nếu chúng tôi có gì sơ suất.

Mã-Ngọc nét mặt trầm tư, thở dài nói:

—Vừa rồi vì bất ý, bản đạo đã để cho yêu phụ làm hại.

Mọi người nghe nói kinh ngạc, nhao nhao hỏi:

—Yêu phụ đã dùng ám khí làm cho đạo trưởng bị thương chẳng ?

Mã-Ngọc chậm rãi lắc đầu đáp:

—Không phải thế ! Nó vờ hỏi bản đạo xa xôi mấy câu, mà bản đạo vì vội vàng không chịu xét nét thuận miệng đáp lời. Bản đạo e rằng câu nói vừa rồi sẽ di họa về sau.

Mọi người không ai hiểu gì cả, trở mắt nhìn Mã-Ngọc chờ đợi một lời giải thích. Mã-Ngọc nói:

—Con yêu phụ thân sắt này về phần ngoại môn công phu thì nó đã cao hơn chư vị và bản đạo. Ngay như Khư-Xứ-Cơ và Vương-Xứ-Nhất có mặt nơi đây cũng vị tất đã đánh nó nổi. Tuy nhiên, nói về nội công thực tiễn thì chắc nó chưa được thuần thục. Sở dĩ căn bản nó có là do nó ăn cắp được ở đâu bí kíp tu luyện chứ chưa được kẻ cao thủ chỉ điểm. Nay nó lừa lúc xuất kỳ bất ý chất vấn bản đạo, mục đích là tìm hiểu cái chân chính bí truyền mà có lẽ nó thắc mắc đã từ lâu nghĩ mãi không ra. Nhưng cũng may bản đạo vừa mới nói một câu đã kịp nghĩ lại, quát đuổi nó đi. Tuy nhiên, bằng vào một câu giải đáp thật tình ấy, nó sẽ hiểu nghĩa bí ẩn mà có thể tu luyện được nội công tinh xảo.

Chu-Thông nói:

—Hèn chi nó vừa được một câu trả lời đã vội tạ ơn đạo trưởng.

Hàn-Tiểu-Oanh nói:

—Nhưng biết đâu sau này vì sự ăn năn hối cải mà nó không còn làm hại đến ai nữa thì sao ?

Mã-Ngọc nói:

—Bần đạo cũng cầu mong được như thế. Nhưng những phần tử tà đạo khó nói đến chuyện giác ngộ lắm. Rồi đây, một khi nó đã luyện thành, nó sẽ dang tay tàn sát, làm hại loài người, khó mà trừ nổi.

Nói xong, Mã-Ngọc ậm hận thở dài mấy tiếng thảm não, rồi nói:

—Chỉ đáng trách bần đạo vì tối tăm, không đủ sáng suốt để suy xét. E rằng một phút lỗi lầm hôm nay sẽ di họa về sau không nhỏ.

Mã-Ngọc vừa nói đến đấy thì Hoa-Tranh đã hắt hơi một cái rồi lẩn hồi tỉnh lại. Chưa kịp chào hỏi mọi người, Hoa-Tranh đã ngồi phắt dậy trên mặt đá, gọi Quách-Tĩnh nói lớn:

—Anh Tĩnh ! Thân phụ em chẳng tin lời em nói và đã đem theo mấy người đến phó hội với Vương-Hãn rồi !

Quách-Tĩnh run sợ, mồ hôi ướt trán nói:

—Tại sao Đại Hãn lại không tin lời. Việc đã rõ như ban ngày còn gì nữa ! Nếu thế thì nguy mất !

Hoa-Tranh sụ sùi nói:

—Em đã tận tình nói rõ rằng chú Tang-Côn đã cùng với chú Trác-Mộc-Hợp âm mưu ám hại, nhưng thân phụ em cho rằng vì em không muốn lấy thằng Đô-Sử nên kiếm chuyện đặt điều dối gạt người lớn, bây giờ còn biết làm sao.

Quách-Tĩnh tức giận nói:

—Sao em không nói rằng chính mắt ta thấy chúng họp nhau và bàn định âm mưu đó ?

Hoa-Tranh nói:

—Có, em có nói như vậy, nhưng thân phụ em cười khanh khách, cho là anh và em đã thông đồng nhau để đặt điều nói bậy. Em chỉ còn biết khóc mà thôi.

Quách-Tĩnh nóng lòng hỏi:

—Đại Hãn đem bao nhiêu quân tướng tùy thân ?

Hoa-Tranh nói:

—Chỉ có mười người tùy cận.

Quách-Tĩnh hỏi:

—Thế rồi vì đâu em bị con yêu phụ bắt ?

Hoa-Tranh nói:

—Thấy phụ thân không tin, em vội chạy qua tìm anh nhưng lúc sang đến lều chẳng thấy có một ai cả. Em vội chạy lên núi đá chỗ anh đêm đêm vẫn thường đến tập luyện, chẳng may đi đến nửa đường thì bị yêu phụ bắt cóc. Nếu không nhờ anh và quý vị nơi đây giải cứu thì tánh mạng không còn.

Nghe Hoa-Tranh nói, cả bọn đều thì thầm:

—Nếu không có chúng mình lập «nghi trận» nơi đây thì Hoa-Tranh đã bị yêu phụ đập thủng sọ đem ra thí nghiệm «Cửu âm bạch cốt trảo» rồi. Ác thật !

Quách-Tĩnh hỏi Hoa-Tranh:

—Đại Hãn đi lâu chưa ?

Hoa-Tranh đáp:

—Đi được nửa ngày rồi ! Cả đoàn đều cưỡi ngựa khỏe, chỉ độ một buổi nữa là tới chỗ Vương-Hãn. Bây giờ chúng ta biết làm sao để cứu nạn cho thân phụ em hở anh Tĩnh ?

Nói xong, Hoa-Tranh nấc lên khóc thảm thiết.

Quách-Tĩnh trong lòng như lửa đốt chẳng biết xoay xử ra sao, vì từ thuở bé đến giờ chưa gặp việc gì quan hệ và trọng đại như vậy.

Chu-Thông thấy thế liền ra lệnh bảo Quách-Tĩnh:

—Mi trở về mau, lấy tiểu hồng mã mà cỡi, đuổi theo cho kịp Đại Hãn để trình bày sự việc đầu đuôi. Nếu Đại Hãn không tin thì bàn với Đại Hãn phái người đến trước thám thính xem, rồi hãy tới sau cũng chẳng muộn. Còn Hoa-Tranh Công chúa phải lập tức trở về nói với Đà-Lôi tập hợp tinh binh, bất kể ngày đêm, tiếp theo cứu viện, nếu trễ thì hối không kịp. Ta đã rõ con người thâm độc Hoàng-Nhan-Liệt rồi.

Hoa-Tranh nói:

—Sợ anh Đà-Lôi không nghe lời thì sao ?

Chu-Thông nói:

—Bảo nó biết đó là lệnh của ta !

Quách-Tĩnh hoàn hồn chạy ra mỏm đá, lấy dây dài của Mã-Ngọc buộc ngang lưng Hoa-Tranh Công chúa thả xuống trước còn mình cũng vội vã tuột xuống sau, chạy thẳng về lều, bắt con tiểu hồng mã nhảy phóc lên lưng, ra roi phóng nước đại.

Chúng ta không cần nói đến bảy vị cao nhân đàm luận việc từ biệt làm chi, hãy theo dõi Quách-Tĩnh, một đứa bé đang nóng lòng tận tâm vì bạn.

Bấy giờ trăng đã hầu tàn, vừng kim ô sắp ló khỏi đầu non, lòng Quách-Tĩnh như lửa đốt, chỉ sợ Đại Hãn gặp phải phục binh của Tang-Côn mà bỏ mình, nên mãi miết ôm đầu phóng ngựa bay như tên bắn.

Con tiểu hồng mã như cảm thông được mối lo âu của chủ, sải vó mỗi bước dài tới mấy trượng. Con tiểu hồng mã vốn là con ngựa thần, lúc nào cũng thích chạy nhanh, và càng chạy nhanh nó lại càng tăng sức khỏe và cao hứng hơn.

Quách-Tĩnh thấy ngựa chạy như bay, sợ dùng nhiều sức quá làm ngựa yếu đi, nên ghìm cương cho chậm lại. Nhưng tiểu hồng mã không chịu, cất đầu vừa hí vừa phi như tên xẹt.

Chạy được độ ba tiếng đồng hồ, Quách-Tĩnh mới lừa thế ghìm ngựa lại được một chút. Nhưng chưa kịp nghỉ ngơi, con tiểu hồng mã đã lại bắt đầu chạy nữa.

Chỉ nháy mắt con tiểu hồng mã đã đem Quách-Tĩnh đi xa hơn vài mươi dặm, đến một nơi đồng cỏ mênh mông, xa xa phát phới bóng cờ và có ba đội quân đã bày sẵn hàng ngũ. Quách-Tĩnh để ý nhìn thì thấy ba đội quân ấy đông đến ba ngàn người, người nào cũng chuẩn bị cung nỏ sẵn sàng, trưng một cây đại kỳ rất lớn, hiệu cờ của Vương-Hãn.

Quách-Tĩnh nghĩ bụng: “Vậy thì Vương-Hãn ra lệnh cho ba toán quân này đợi Đại Hãn đi qua mới bố trí chặn đường về. Thật nguy quá ! Nhưng ta làm cách nào vượt qua được ?” Vừa nghĩ Quách-Tĩnh vừa thúc chân vào bụng ngựa, con tiểu hồng mã bỗng cất vó sải dài lanh như tên bắn.

Quân binh của Vương-Hãn vừa trông thấy thì Quách-Tĩnh đã vượt qua xa lắc. Viên tướng chỉ huy la hét om sòm, nhưng đành chịu không biết làm sao được nữa.



Quách-Tĩnh không dám chậm trễ, ra sức cho ngựa phi nhanh. Qua một lúc lâu, Quách-Tĩnh đã bắt gặp đàng trước lá cờ bạch mao vừa cao vừa lớn của Thiết-Mộc-Chân tung bay trước gió, lại có hơn mười thớt ngựa nổi theo chiều dài sắp thành hàng một, đang bon bon tiến về phía Bắc.

Mừng rỡ, Quách-Tĩnh thúc con tiểu hồng mã chạy đến bên Thiết-Mộc-Chân, gọi lớn:

—Đại Hãn, xin Đại Hãn dừng ngựa lại. Đường về đã bị địch quân chặn chẹt rồi !

Thiết-Mộc-Chân nghe Quách-Tĩnh kêu, bèn dừng ngựa lại, ngạc nhiên hỏi:

—Thế nào ? Người nói sao ?

Quách-Tĩnh kể hết đầu đuôi câu chuyện đêm vừa qua nó bắt gặp Hoàng-Nhan-Liệt và nội bộ Tang-Côn bí mật họp nhau để mưu sát hại Thiết-Mộc-Chân, và nói rõ hiện giờ quân của Vương-Hãn đã phục sẵn trên đường về.

Thiết-Mộc-Chân nửa tin nửa ngờ, nhìn thẳng vào mặt Quách-Tĩnh nghĩ thầm: “Tang-Côn có ác ý với ta thì phải ! Nhưng chẳng lẽ Vương-Hãn nghĩa phụ của ta, mến ta như thế, Trác-Mộc-Hợp nghĩa đệ của ta xem ta như ruột thịt, hai người ấy làm sao phản phúc được. Khó có thể tin được ! Nhưng Quách-Tĩnh đã trông thấy, và thuật rõ đầu đuôi lẽ nào lại chẳng có ?”

Thấy Thiết-Mộc-Chân lặng lẽ suy tư, Quách-Tĩnh biết ông ta chưa tin lời mình liền nói:

—Xin Đại Hãn cứ thử cho người trở lại do thám sẽ rõ. Đừng đợi nước đến chân khó nhảy.

Thiết-Mộc-Chân vốn con người tinh tế, từ thuở bé đến giờ xông tên đụt pháo, thân ngoài trăm trận, vẫn biết Vương-Hãn và Trác-Mộc-Hợp liên binh phản lại cũng không đủ sợ. Nhưng ông ta cũng không muốn để ai lừa mình, đem mình vào chốn cạm bẫy. Vì vậy ông ta ra lệnh cho hai tướng hầu cận là Sát-Cáp-Đài và Xích-Lão-Ôn:

—Hai người hãy trở lại do thám xem sao ?

Hai tùy tướng được lệnh quay ngựa lại chạy như bay.

Thiết-Mộc-Chân cũng chuẩn bị chiến trường, dừng chân ngựa lại đưa mắt khám xét địa thế rồi ra lệnh:

—Hãy lên cả nơi thổ sơn này đồn trú.

Lúc này dưới tay Thiết-Mộc-Chân tuy chỉ có độ mười kẻ tùy tùng, nhưng toàn là những tay dũng sĩ và hổ tướng. Họ chẳng đợi Thiết-Mộc-Chân chỉ điểm, mỗi người đã tự động lựa một vị trí ẩn núp để phòng ngự.

Một lúc khá lâu, về hướng Nam thấy bụi cát bay nghịt trời, có hơn một ngàn kỵ binh đang đuổi theo hai viên hổ tướng.

Triết-Biệt, tùy tướng của Thiết-Mộc-Chân, đôi mắt sòng sọc, nhìn thấu hàng dặm, thấy rõ hai viên hổ tướng chạy trước đúng là Sát-Cáp-Đài và Xích-Lão-Ôn, còn đoàn kỵ binh đuổi theo sau chính là quân mã của Vương-Hãn, liền la lớn:

—Đúng rồi ! Quân của Vương-Hãn đang truy kích ta !

Lúc này truy binh đã chia thành nhiều đội, mỗi đội độ một trăm quân mã, đuổi theo sát sau ngựa của Sát-Cáp-Đài và Xích-Lão-Ôn. Hai tướng này nằm mọp trên ngựa chạy bán sống bán chết về phía chân đồi.

Triết-Biệt chẳng kịp đợi lệnh của Thiết-Mộc-Chân, gọi Quách-Tĩnh nói:

—Nghĩa tử, hãy theo ta tiếp ứng cho họ.

Hai cha con Triết-Biệt phi ngựa xuống đồi. Con tiểu hồng mã của Quách-Tĩnh chỉ loáng mắt đã nhảy bổ vào truy binh, hấn giương cung bắn liên tiếp ba tiếng «tách ! tách ! tách !» ba tên kỵ binh đang đuổi theo Sát-Cáp-Đài nhào xuống ngựa chết không kịp ngáp.

Bấy giờ Triết-Biệt cũng vừa đến, tay thần tiễn đó đã dùng thế liên châu bắn liền một lúc hơn mười mũi tên, và toán truy quân đuổi theo Xích-Lão-Ôn bị rối loạn, một số bị nhào xuống ngựa dẫy đành đạch.

Tuy nhiên, địch quân quá đông tràn đến như nước lũ, vây nghẹt bốn người vào giữa. Sát-Cáp-Đài và Xích-Lão-Ôn liệu thế không cự lại, liền dùng thần lực giải vây, đánh phá một góc, phi ngựa chạy về phía chân đồi. Triết-Biệt và Quách-Tĩnh cũng phi ngựa chạy theo.

Truy binh ào ào tiến tới. Thiết-Mộc-Chân ra lệnh cho hai tùy tướng Bát-Nhĩ-Truật và Truật-Xích dùng tên bắn xuống truy cản cho bốn người này.

Bọn truy binh Vương-Hãn thấy thế bất lợi, không đuổi theo nữa, dừng ngựa dưới chân đồi, chia thành nhiều đội, vây hãm để chờ lệnh.

Thiết-Mộc-Chân đứng trên sườn núi đưa mắt quan sát bốn bề để tìm lối thoát, thì bỗng nhiên về phía Đông Nam và Tây Bắc, quân mã lại ùn ùn kéo đến như sóng trùng dương, dưới ngọn cờ vàng có một tướng cao lớn oai hùng, ngồi trên cật ngựa. Tướng đó đúng là Tang-Côn, con cả của Vương-Hãn.

Thiết-Mộc-Chân cau mày suy nghĩ: “Mình chỉ có hơn mười tên tùy cận làm sao địch nổi muôn quân. Ta đã lầm kế địch rồi ! Chỉ còn một thác mà thôi !” Suy tính một lúc, Thiết-Mộc-Chân nhớ đến lời nói của Quách-Tĩnh vừa rồi, nó đã bảo Đà-Lôi chuẩn bị binh kéo đến tiếp cứu.

Nhưng Đà-Lôi còn bé bỏng chắc gì ra hiệu lệnh quân tướng đã tuân theo. Tuy nhiên, Thiết-Mộc-Chân cũng phải đặt nguồn hy vọng vào đó, vì nếu không hy vọng như vậy còn biết tính sao hơn. Nghĩ như thế Thiết-Mộc-Chân tìm cách hoãn binh, gọi Tang-Côn nói:

—Xin mời nghĩa đệ Tang-Côn đến đây cho ta hội kiến.

Lời nói ấy truyền đến Tang-Côn. Tang-Côn liền phóng ngựa đến trước, bắt vài mươi quân sĩ dùng mộc che phía trước để đề phòng tên bắn, rồi cất tiếng gọi Thiết-Mộc-Chân nói:

—Thiết-Mộc-Chân Đại Hãn. Muốn sống phải đầu hàng lập tức.

Thiết-Mộc-Chân quát lớn:

—Địa phương của ta đã làm gì đắc tội với nghĩa phụ Vương-Hãn mà lũ người bất thần đem quân đến đánh ta ?

Tang-Côn đáp:

—Nòi giống Mông-Cổ chúng ta muôn đời kế tục theo lệ cổ truyền, đều chia nhau trong một họ. Mặc dù phải theo thảo nguyên dòng nước để chăn nuôi sinh sống, nhưng trâu, bò, dê, ngựa đều là của chung một họ. Tại sao đến nay mi phản lại tổ tiên làm trái ngược điều lệ bất di bất dịch từ ngàn xưa, đem các họ tụ họp riêng lẻ mỗi nhóm một nơi là nghĩa thế nào ?

Thiết-Mộc-Chân trầm tĩnh đáp:

—Lời nói đó chỉ là một việc nhỏ, đâu đến nỗi phải cấu xé nhau, nổi da xáo thịt ? Tuy nhiên, ta cũng nói cho mi rõ, nước Mông-Cổ chúng ta hiện nay đang bị nước Kim đàn áp, hàng năm phải cống hiến cho họ hằng muôn gia súc. Nếu không chia ra nhiều bộ lạc để chăn nuôi thì thử hỏi lấy đâu có súc vật ấy cống hiến hàng năm ? Một nước đã bị lệ thuộc ngoại bang mà anh em trong nhà còn xung đột thì thế nước phải ngửa nghiêng. Ta chẳng sợ mi đánh ta, mà ta chỉ sợ cảnh huynh đệ tương tàn làm miếng mồi ngon cho Kim quốc.

Tang-Côn vốn đã bị bả vinh hoa của ngoại bang Kim quốc còn hiểu sao được ý nghĩa câu nói của Thiết-Mộc-Chân ? Tuy nhiên binh sĩ và tướng lãnh của Tang-Côn ai cũng cúi đầu trước lời nói của Thiết-Mộc-Chân, và thậm chí trách số phận mình phải làm tôi tớ một chủ soái không biết yêu nước.

Thấy quân sĩ yên lặng, Tang-Côn cũng chẳng nói nên lời. Thiết-Mộc-Chân hùng dũng nói tiếp:

—Nòi giống Mông-Cổ chúng ta là nòi giống anh hùng tướng mạnh sao không đánh giặc Kim để rửa thù cho giang sơn tổ quốc, lại cúi đầu chịu hàng năm triều cống ? Còn như các súc vật và lông, da, những món cống lễ đó có phải là mồ hôi nước mắt của chung một họ, điều đó làm cho dân chúng đói khát, ta rất đau lòng theo cái tục lệ ngàn xưa mà mi vừa nói.

Nguyên nước Mông-Cổ thời ấy vốn là một xã hội thị tộc, các tài nguyên đều quy về nạp cho Tộc trưởng làm của riêng. Nhưng lần lần sinh hoạt tiến bộ, các bộ lạc biết dùng dụng cụ bằng sắt thay gỗ đá, cho nên mức sinh hoạt đã làm cho cổ lệ thay đổi, họ sống rời khỏi thị tộc, chia thành nhiều nhóm dân nhỏ sanh nhai biệt lập.

Trước tình trạng đó, Thiết-Mộc-Chân đã tự chăn nuôi, tự xử lý lấy mọi công việc, xa rời chế độ thị tộc nên Tang-Côn đã vịn vào lẽ đó bắt tội Thiết-Mộc-Chân. Tuy nhiên, đó chỉ là một cái cớ Tang-Côn viện ra để che mắt ba quân. Thực tình Tang-Côn đã ham bả vinh hoa Kim quốc mà sanh lòng ản trắc.

Hoàng-Nhan-Liệt vì sợ Thiết-Mộc-Chân quật cường, nên luôn luôn có mặt ở đất sa mạc để thao túng bằng cách phản gián. May sao mưu kế ấy bị Quách-Tĩnh khám phá được, nếu không Thiết-Mộc-Chân đã bị chết trong rừng tên của Tang-Côn rồi.

Lời nói thống thiết của Thiết-Mộc-Chân ảnh hưởng vào binh sĩ Tang-Côn không ít. Tang-Côn cảm thấy binh tướng mình có vẻ phản tâm, bèn làm mặt giận, quát lớn:

—Không nòi dài dòng vô ích ! Nếu mi không chịu đầu hàng thì ta chỉ cần trở roi này một cái, muôn tên dễ bắn ra một lượt, chừng ấy có hối cũng chẳng kịp.

Quách-Tĩnh thấy tình thế quá nghiêm trọng, không biết làm sao hòa hoãn được nữa, đưa mắt nhìn xuống chân đồi quan sát bỗng thấy trong hàng quân Tang-Côn có một vị tướng trẻ tuổi phủ ngoài giáp sắt có quàng thêm chiếc áo lông cừu thêu, tay cầm đại đao ngồi trên cật ngựa, luôn luôn chạy qua chạy lại, điệu võ dương oai, trông có vẻ đặc ý và tự phụ vô cùng.

Quách-Tĩnh chú mục nhìn một lúc mới nhận ra đó là Đô-Sử, con trai của Tang-Côn, cháu đích tôn của Vương-Hãn và là chàng rể tương lai của Thiết-Mộc-Chân Đại Hãn. Chính tên đó hồi nhỏ, cách đây mười năm đã đánh Quách-Tĩnh và Đà-Lôi đến hộc máu mũi rồi dắt beo đến cho ăn thịt.

Càng nghĩ đến việc xưa, Quách-Tĩnh càng đau lòng, rồi bất thần nó nghĩ ra một ý kiến táo bạo. Hai chân Quách-Tĩnh thúc mạnh vào hông con tiểu hồng mã. Tức khắc bốn vó ngựa cất cao, vụt xuống chân đồi như tên bắn.

Quân tướng Tang-Côn thấy con ngựa nhỏ mà quá tài tình, ngơ ngác đứng nhìn. Chưa kịp phản ứng gì thì Quách-Tĩnh đã bay đến gần Đô-Sử.

Thấy Quách-Tĩnh, Đô-Sử hoảng kinh, vung giáo chém xuống một nhát. Quách-Tĩnh rạp mình xuống né, lưỡi giáo của Đô-Sử đánh một cái vèo thoảng qua như gió lốc.

Thuận đà, Quách-Tĩnh luồn tay vào nắm lấy cổ tay của Đô-Sử dùng thế «Phân cân thác cốt thủ» mà trước đây Quách-Tĩnh đã được Chu-Thông sư phụ rèn cho, rồi ấn vào mạch môn giật một cái. Con người hùng của Đô-Sử lúc này chỉ còn là một cái xác mềm nhũn, nằm gọn trong lòng Quách-Tĩnh, mê man không biết gì nữa.

Hành động của Quách-Tĩnh lẹ như chớp mắt, không ai kịp ngăn cản. Đến lúc Quách-Tĩnh quay ngựa lộn về thì mới nghe một luồng gió lạnh hắt đến sau lưng. Biết là hơi gió vũ khí, Quách-Tĩnh vội né sang một bên, tức thì hai mũi xà mâu chạm nhau kêu lên một tiếng chát chúa. Thừa dịp ấy,

Quách-Tĩnh tung tay đánh bật một cái, hai mũi xà mâu văng bổng lên trời, bay vút ra xa.

Không kịp giật cương, Quách-Tĩnh dùng chân thúc vào hông ngựa. Con tiểu hồng mã cất vó, phi lên sườn đồi vun vút.

Đàng sau có tiếng Tang-Côn rối rít hô:

—Bắn theo mau ! Bắn !

Lanh trí, Quách-Tĩnh xách xác Đô-Sử đưa về đàng sau, các binh tướng của Tang-Côn thấy thế sợ bắn nhầm tiểu chủ đành đứng yên trở mắt nhìn Quách-Tĩnh, không dám hành động gì cả.

Quách-Tĩnh trở lại sườn đồi, xách xác Đô-Sử đến bên Thiết-Mộc-Chân, vất xuống đất, nét mặt vẫn bình thản như không hề có việc gì mệt nhọc và nguy hiểm vừa xảy ra.

Thiết-Mộc-Chân mừng rỡ, cúi xuống túm lấy xác Đô-Sử giơ lên thực cao, tay dí ngọn giáo vào bụng Đô-Sử, mặt hướng về phía Tang-Côn nói lớn:

—Hãy lui quân ra xa một trăm trượng.

